

5626

傳才秀女

NỮ TÚ TÀI TRUYỀN

DỊCH VÀ IN TẠI

KIM-KHUÊ ẨM-QUÁN

HANOI - 103 Phố Hàng Bông. 103 - HANOI

In lần thứ nhì



Giá mỗi quyển 0 \$ 25

Pucc
82 Indoch
1499

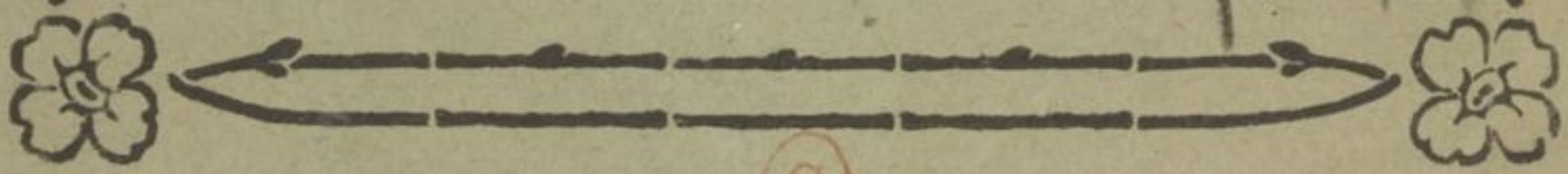


HANOI

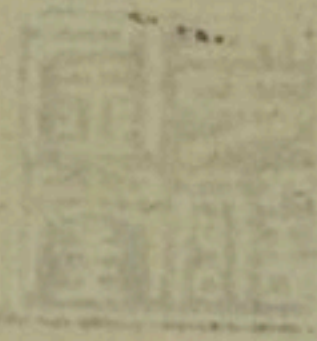
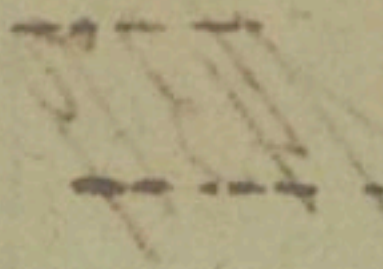
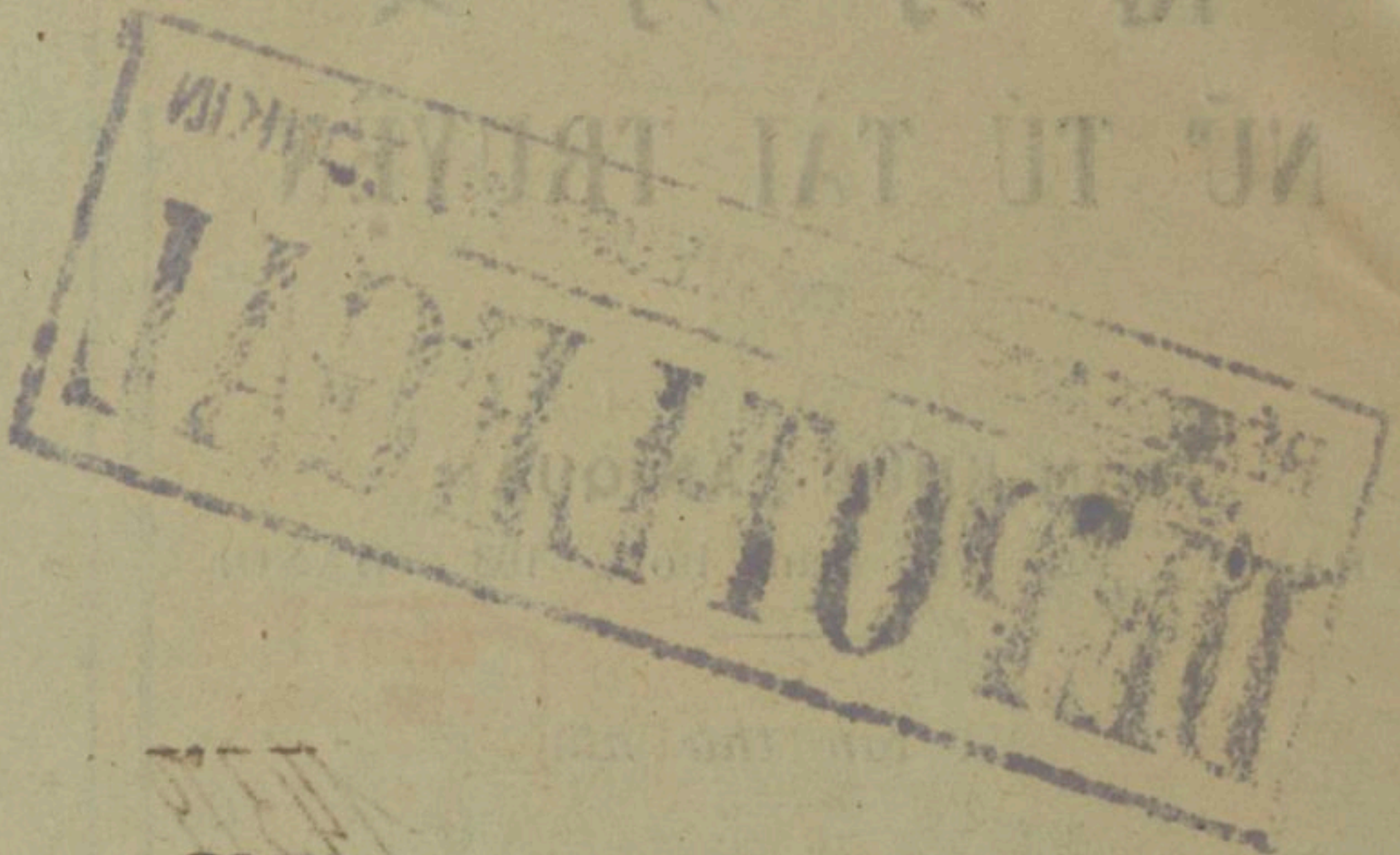
Imprimerie - Librairie "KIM KHUÊ"

1930

1499



日本表

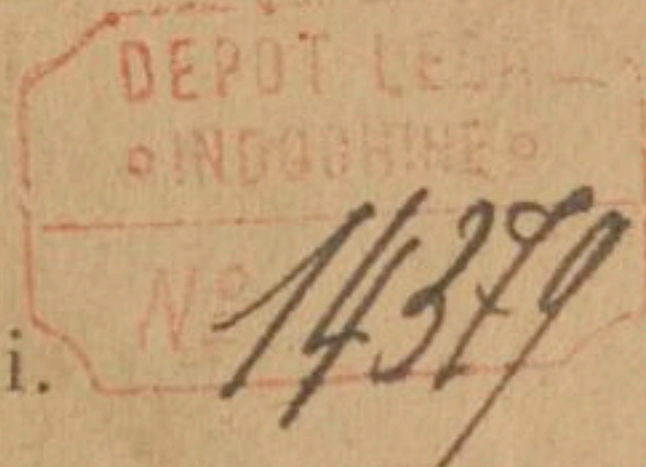


107A H

107A H

107A H

NỮ-TÚ-TÀI TRUYỆN



Thung dung nhân thừa khí nhân.
Thấy trong Kim-cổ-kỳ-quan sách ngoài.
Họ Văn có nữ-tú-tài,
Con quan tham-tướng tuổi vời xuân xanh.
Vả thêm quốc sắc khuynh thành.
Đã hay nghề ngựa, lại lành nghề cung.
Trân thiếu-nữ giả anh-hùng.
Trượng-phu mấy kẻ địch cùng kém xa.
Đặt tên là ả Phi-Nga,
Huyền đường sớm vắng, còn nhà nghiêm-
Tống triều đại-trấn tư văn, [quân.
Văn-quan thời thắm, vũ-thần thời khinh.
Phi Nga có chí cây mình,
Quyết lòng nấu sủ sòi kinh theo thi.
Quần chân, áo trít cài khuy.
Trá hình làm đứng nam-nhi học hành.
Cải danh hiệu ốc Tuấn-Khanh,
Lậy cha thôi mới khởi trình tòng sư.
Đêm ngày luyện tập thi thư,
Phong tư trĩnh trện, ngôn từ khoan dung.
Bạn cùng Ngụy-Soạn, Tử-Trung,
Đua nhau trận bút, vậy vùng kinh còn.
Một phen cá vượt vũ-môn,
Ba chàng cùng chiếm khôi nguyên bảng vàng.

Tiếng đồn giây khắp vang giời,
Kẻ xin xửa lúi, người nài nưng khăn.
Bướm giời, ong giao vườn xuân.
Ai bay rằng kẻ nhỏ-nhân nữ-lài.
Ba người kinh sử giúi mài,
Mặc ai kết chỉ, mặc ai gieo cầu.
Một hôm tranh vắng thư lâu,
Tử-Trung nói cợt trình hầu Tuấn-Khanh.
Rằng : hai ta tuổi xuân xanh,
Đồng niên, đồng cán, khoa danh cũng đồng.
Ước gì biến dịch thư hùng,
Một giai một gái vợ chồng đẹp đôi.
Soạn-Chi nghe nói mỉm cười,
Rằng : âm dương vốn khí giời bầm sinh.
Vị mà biến tướng cải hình,
Lấy nhau đây cũng thuận tình gả cho.
Tuấn-Khanh có ý then thò.
Lệ khi ngồi đứng lỏa lồ hình dong.
Thời ta khôn nẻo đề phòng,
Giả rằng qui tỉnh Phủ-công ra về.
— Nghĩ mình rằng phận nữ-nhi,
Sớm khuya bè bạn gần kề lửa hương.
Cùng nhau một chiếu một đường,
Tử-Trung. Ngụy-Soạn hai chàng xưa nay.
Họa là có kẻ biết hay,
Thời ta sa chạy cao bay mới hào.

Giấu mà khếp nép ra vào,
Nương-long đột khởi, má đào hây hây.

Dễ mà din giữ đêm ngày,
Lửa gần rơm nửa sự này biết sao.

Đã hay rằng chẳng thế nào,
Song xem Đồ-Tử ước ao tính tình.

Tuổi cùng thập bát xuân xanh,
Soan-Chi nhị thập hai anh quốc tài.

Ấu ta phải lấy một người,
Kết làm phu phụ đủ đôi phi nguyên.

Các đảng nhờ gió đưa duyên,
Song hai gã ấy sắc hiển ngang nhau.

Nào đâu đã hẳn hơn đâu,
Dễ mà kết chỉ gieo cầu cho xong.

Một tay nung mấy quả bong.
Thuyền-quyên thì một anh hùng thì hai.

Chẳng hay duyên phận bởi giới,
Mượn cơ tạo hóa thay nhời nhân gian.

Còn đang nghĩ nghị lo toan,
Bỗng đâu chim thước kêu đàn ngoài lầu.

Càng như khêu đục cơn sầu,
Ngẩn ngơ mặt ngọc âu rầu vẽ hoa.

Nàng bèn cất mặt trông ra,
Trên cây thước đồ xa xa vừa tầm.

Lấy tên miệng nhỏ tay cầm,
Đề thơ bát tự làm giâm khăn nguyên.

Đề rằng : phát tất ứng huyền,
Bắn con chim thước phải tên rõ ràng.
Chim bay giới xuống học chàng,
Tử-Trung thoát thấy vọi vàng ra xem.
Thấy tên cầm ở đầu chim,
Rỏ ra chàng mới nhận xem chữ đề.
Vô tình ai biết việc chi,
Trông sau bỗng có tùy nhi gọi về.
Cầm tên giao lại Soạn-Chi,
Rằng : tay diệu thủ tài kỳ bắn chươg.
Tử-Trung từ tạ bắn trường,
Theo hễ hồi tỉnh lưỡng đường thông huyền
Soạn-Chi thấy chữ đề tên,
Rằng : tay này hẩn quả nhiên đại tài.
Song hiềm một nỗi sự người,
Phai-Nga chưa rõ gái giai nương nào.
Một mình nghĩ ngợi thấp cao,
Tuấn-Khanh thoát đã trở vào cái trang.
Lại y nam-tử đường đường,
Xăm xăm bước tới học-trường mà lo.
Thấy Soạn-Chi mặt ngần ngo,
Cầm tên mà ngắm câu thơ chữ đề.
Tuấn-Khanh mới hỏi rằng thì,
Tên ai bắt được chữ gì mà coi.
Soạn-Chi rằng lúc vừa rồi,
Lấy tên bắn thước có đôi thơ đề.

Đã nên rằng của gì kỳ,
Phi-Nga tự ký thực thì nữ nhân.
Song còn nghĩ ngợi phân vân,
Đàn bà chưa dễ mấy thân lành nghề.
Tuấn-Khanh rằng : giám giấu gì,
Phi-Nga tên ấy thực thì chị tôi.
Phải khi giao cảnh hiên-mai,
Bắt con chim thước bay giới bên này.
Sự tình trình để anh hay,
Thực tay thiếu nữ, chẳng tay anh hùng.
Soạn-chi rằng : mới lạ lòng,
Nữ-nhân tài kể đầu dòng thủ-khoa.
Hỏi thăm chị ả Phi Nga,
Xuân xanh độ mấy, mặt hoa nhường nào.
Đã tìm nơi sánh anh hào,
Hay còn cung cấm lầu cao đợi thì,
Tuấn Khanh rằng : hỏi làm chi,
Tôi thì mười tám chị thì đôi-mười.
Hình dung thể giàng con người,
Chị tôi thì cũng như tôi khác nào.
Ngọc lành còn đợi giá cao,
Hôn nhân chưa định nơi nao kết nghì.
Phép nhà chẳng giám phi vi,
Nhìn làm chi, hỏi làm chi, hỏi chường ?
Soạn-Chi nghe nói tỏ tường,
Khác nào Lưu, Nguyễn gặp nàng tiên nhân.

Rằng : em muốn kết Châu Trần,
Cây anh gánh vác đỡ đàn cho nên.
May mà hương lửa bén duyên,
Cũng vì mấy chữ trúc tên thơ đề.
Tuấn-Khanh rằng ; chẳng lẽ gì,
Vàng nhời em sẽ thử về hỏi xem.
Liệu nhời mà nói cho êm,
May ra chị lại nghe em chớ thì.
Dù mà nên chữ vu qui,
Thời anh phải lấy vật gì đưa sang
Soạn Chi mở chấp lấy vàng,
Đưa ngay một chiếc ngọc trang bầu kỳ.
Lại đề tiểu luật một thi,
Rằng đưa vi vật làm ghi tấm lòng.
Phiền anh trình đến Tướng công,
Xin qua chị ả lầu trong xem tường.
Gọi là ghi tấm lòng thường,
Hề xem thấy của thời thương đến người.

THƠ RẰNG :

*Trộm nghe danh giá động lòng nho.
Cung quế hương đưa trái mẩy thu.
Tỏa ngọc ra tay buông đạn sể,
Sông ngân nhờ dịp bắc cầu ô.*

Tuấn-Khanh xem của chịu nhời,
Ta từ thôi mới tái hồi bản gia.

Mặt hoa luống then đường hoa,
Than rằng : sự bởi giảng già trên người.

Lòng ta gặp lấy một người,
Bói tên thời lại lạc loài khác tên.

Nàng rằng than thở sự duyên,
Rằng : lòng chẳng gặp mà nên lạ lũng !

Tiếc thay cho Đỗ-lữ-Chung,
Đồng niên vả lại oai dung đực tài.

Cùng ta muốn kết duyên hài,
Song tên thời lại ở nơi tay người.

Soạn-Chi trắc đã hẩn mười,
Sự mình chẳng lộ cho ai biết tình.

Đêm ngày tư tưởng một mình,
Tuấn-Khanh lại đến tập tành làm văn,

Soạn-Chi sẽ hỏi sự nhân,
Tuấn-Khanh rằng : sự mười phân đã đành.

Ngọc-trang em đã đệ trình,
Chị rằng : hội thí danh thành sẽ hay.

Ngọc-trang chị đã cầm tay,
Vâng nhời em mới sang đây tức thì.

Xin anh chớ lẹ điều gì,
Vu-qui liền, mấy vinh. qui càng mau.

Soạn-Chi rằng chẳng bao lâu,
Nguyên xin như ý sở cầu cho cam.

Xin đừng ra giá bắc nam,
Mà chê lươn ngắn, mà tham trạch dài,
Tuấn-Khanh nghe nói mỉm cười,
Triệu rằng: hồ có đôi nơi cao giày,
Có tiền thì hậu mời hay,
Đã giồng cây đức, ắt giày nền nhân.
Mấy nhời gấn bó vân vân,
Đành rằng thiên địa quỷ thần chứng ta.
Còn đương trò chuyện xong nga,
Bỗng nghe triệu chỉ khai khoa cầu hiền.
Soạn-Chi thoát thấy tin truyền,
Rủ hai anh bạn điều lên kinh-kỳ.
Tuấn-Khanh có ý trở về,
Trình quan Tham-tướng xin thi kịp người,
Giấy rằng; con gái nữ hái:
Thi hương đã đỗ tú tài thi thôi.
Thôi đừng thi cử theo người
Nữa người ta biết nữ-hái thi sao?
Thôi ta cáo bệnh mời cao,
Anh em ai biết sự nào mà nghi.
Thoắt thôi Đỗ-tử, Soạn-Chi,
Hai anh đều đến đủ dè vào tràng.
Tuấn-Khanh vâng cứ nghiêm-đường,
Giả rằng bị bệnh phi-thường cáo thi.
Hai người khi ấy ra đi,
Tới nơi đầu quyền vào thi đua tài.

Công danh ai dễ nhường ai,
Hai chàng cùng triếm tam khôi bằng vàng.
Tiếc thay tài Tuấn-Khanh chàng,
Có thi cũng triếm bằng vàng tam khôi.
Soạn-Chi xem bằng xuân rồi,
Đình vinh bèn nhớ đến nhời đình hôn.
Về nhà Tham-tướng họ văn,
Nào hay thời vận dân truân quải người.
Phải thắng binh-đạo vô loài,
Cùng quan Tham-tướng bắt hài đã lâu.
Nó làm một bản vọng lâu,
Vua đòi Tham-tướng về triều khám tra.
Biên phong điền sản cửa nhà,
Cùng là thân thích chẳng tha một người.
Nhưng cho có một tù-tài,
Rằng chàng Công-tử là người văn nhân.
Tuấn-Khanh bèn cũng theo chân,
Theo vào trong ngục ăn cần nhủ cha.
Mấy nhời sau trước thừa qua,
Mưa tuôn dột ngọc nhuộm sa nên doanh.
Rằng: xưa có gái Đề-Oanh,
Cứu cha khỏi nạn nên danh nữ tài.
Tôi nay cũng phận nữ hài,
Xin soi gương trước báo nơi đạo thường.
Nói thôi mở túi lấy vàng,
Chia cho những kẻ ngục tràng làm ăn.

Đã hay quan pháp vô thân,
Xong le giữ lấy chữ nhân làm đầu.
Khoan cho lão tướng giải sầu,
Đội ơn lọng cả các hầu ngục quan
Ngục-tránh mấy kẻ cũng ngoan,
Nghe nhời bèn đề lão quan ở ngoài.
Tướng-công sẽ bảo tú tài,
Rằng: con là phận nữ hải ngày thơ.
Tiến kinh vạn lý trình đồ,
Lệ khi ẩm lạnh lỏa lồ ai theo,
Nàng rằng: ngựa ký cung đeo,
Rừng hoang núi ngất hiểm nghèo quán du.
Miễn là Khỏi được oan vu,
Một đoàn phụ tử thiên thu yên lành.
Lậy cha con kịp khởi trình,
Về nhà khi ấy một mình lo toan.
Gọi Văn-Long đến thở than,
Rằng: bây giờ lúc dân nan hiểm nghèo.
Ta là thân gái bọt bèo,
Vì cha nên phải quyết liều mình đi.
Quan sơn nghìn dặm quán chi,
Xong hiểm thiếu kẻ nữ nhi theo đòi.
phiên người kiếm lấy một người,
Trá hình nam tử mấy người theo cùng.
Long rằng: xin cả vợ chồng,
Quầy bầu, giắt ngựa mang cung theo hầu.

Vợ chồng Long mới bảo nhau.
Rằng: trong nghĩa nặng ân xâu chưa đền.
Bây giờ người phải oan khiên,
Không nhưng ai có lằn phiền đến ai.
Con người quốc sắc nữ tài,
Còn liều chẳng nghĩ dặm dài sông pha.
Huống chi thân kẻ chúng ta,
Minh đừng e lệ đường xa nỗi gần.
Hễ lòng ta ở có nhân,
Ắt là thiên địa đền ân sau này.
Vợ chồng Long cũng ngoan thay.
Nghe nhời chồng bảo bước ngay vào nhà.
Đổi thay quần áo đàn bà,
Mặc đồ nam tử bước ra tức thì.
Vợ chồng khi ấy cũng đi,
Tuấn-Khanh được kẻ nữ nhi theo hầu.
Đêm ngày mưa nắng giải giầu,
Một cung một ngựa một bầu lân la.
Chẳng nề muôn dặm đường xa,
Chân đi miệng niệm Gi-đà hộ thân.
Khấn rằng; Thái-thượng-lão-quân.
Cưỡi trâu hóa phép phong vân chớ tráy
Kìa giới cao, nọ đất đầy,
Xét soi kịp giải oan này cho song.
Bèn làm văn-sớ một phong,
Khấn cầu thiên địa thổ-công linh thần.

VĂN SỞ RẰNG:

Thành đô Paủ, Cẩm-trúc xã, tin nữ văn nhân
tên là Phi-Nga : cầu khẩn cho cha, tên là : Văn-
Trác, phải thắng khinh bạc, tích dĩ hiềm thù, cố
ý vọng vu, phụ thân bị tróc. Thiên địa giáng
phúc, kịp giải oan kien; cha được bình an, lại
về tướng phủ. Trúc tiên ước cũ, cho đẹp duyên
hải, khẩn lạy bụt giới, thần linh chư vị. Sở cầu
như ý, sở nguyện tòng tâm, trướng thờ thốn
trăm, cẩn phong thượng sở.

Cẩn phong một sở văn văn,
Ngày đi tối lại nương chân khẩn cầu.

Mưa tràn nắng nấu giải giầu,
Thành đô phủ ấy đã hầu tới nơi.

Lầu Tần, quán Sở thanh thoi,
Tạm vào chú ngụ ở nơi nhà hàng.

Nào ngờ cách bức hoè-tường,
Trông sang thấy có một nàng Tiểu-nga.

Vẻ vang mặt mũi lừ đừ,
Long lanh mắt phượng, thần thơ mây ngái.

Vén mảnh mảnh liếc trông ra,
Thấy chàng len lén gót hoa đứng đình.

Người cuộc sắc kẻ khuynh thành,
Khoét tường ghé mắt bức chàng phong tư

Gâm rắng thực khách thi thư,
Dung nghi trĩnh trên, ngôn từ khoan thai
Hắn người danh sĩ cao tài,
Đi đâu đồ đệ lạc loài tới đây.
Hay là ông Nguyệt se giấy,
Giấy giun chàng đến chốn này cùng ta,
Mặt hoa ẩn bóng tường hoa,
Liếc xem thử ý người ta thế nào.
Càng nhìn càng nổi trận giào,
Nương long thồn thức áo bào mưa tran,
Biết ai mà dặng thờ than.
Ước gì đây đây giao hoan một phòng,
Thuyền quyền đã rõ anh-hùng,
Sao anh hùng chẳng rõ lòng thuyền quyền.
Ruột tấm gan vượn nào yên.
Bồi hồi chưa định kinh quyền làm sao.
Tuấn-Khanh lập chí làm cao,
Gọi về lấy rượu đưa vào bình phong,
Chàng cùng đồ đệ thung dung,
Tạm bày tiệc ngọc trên trung la đà,
Bỗng đâu thấy một cụ già,
Tay bưng tiểu níp đồ chà cam lê.
Trình rằng : lấy tấm lòng quê,
Nhà nàng tôi ở gần kề lân la.
Trộm nghe công tử đường xa,
Tình trà nên có của nhà đem sang.

Vây tuy bé nhỏ là thường,
Xong le nghĩa ví nghìn vàng trọng thay.
Tuấn-Khanh đương lúc giờ say,
Rằng lòng cho khách, khách giãy đội ơn.
Từ ra sợ bảo rằng hèn,
Lấy ra chưa rõ căn nguyên nhường nào.
Đã hay vay mượn giả dáo,
Song ân này đã biết bao giờ đền.
Vả bấy nay chưa từng quen,
Nào ai biết họ từng tên bao giờ.
Mụ rằng : nàng Cảnh tiều-Thư,
Con quan Tướng-quốc khi xưa kén chồng.
Ở cùng ông ngoại Tướng-công.
Thấy chàng trượng mao uy dung khác thường,
Nay chàng muôn dặm đường trường,
Qua đây là trốn phố hàng hội tanh,
Sẵn đây có cửa ngon lành,
Gọi là vật mọn sai hàng tôi đưa,
Gọi là ghi tấm lòng thơ,
Họa nên kim cái duyên ưa cùng người.
Tuấn-Khanh bèn chịu mỉm cười,
Mời ngâm tiêu luật thử chơi xem lòng.

THƠ RẰNG

*Có lòng hậu đãi khách xa đường,
Mừng mặt nay xem trọng vừng vàng.*

Hiềm chút lạ lùng lòng chưa tỏ,
Lấy gì làm của giả ơn chàng.

Bút hoa tay thảo cần phòng,
Gửi nhời mù lão ta lòng ân nhân.
Linh nhời mù lão ra xuân,
Gọi hầu bèn hỏi vân vân mới nhời.
Văn-Long mách bảo giạch giò.
Rằng chàng Công-Tử tú-tài họ Văn.
Chưa đâu xứng kết hôn nhân,
Có sao mù nói ân cần làm chi.
Nghe nhời mù lão rở về,
Mấy nhời bộc bạch dâng thơ cho nàng.
Nàng từ xem thấy thơ chàng,
Đã say trượng mao lại tường họ tên.
Bỗng đầu như trất lửa phiền,
Bèn đề một bức thi tiên họa vần.

THƠ RẰNG

Trộm nghe Công-tử giao qua đường,
Mình mặt nay xem trọng ngõ vàng.
Vây có chút lòng đưa lễ mọn,
Xin thương đừng tiếng giả ân nàng.

Giục già đem đến lang-quân,
Cử nhời thừa thốt ân cần cho thông.
Nàng bèn vào gửi Phú-ông,
Rằng ; tôi thấy gã con giòng họ Văn.
Thực là tài-tử văn-nhân,
Hình dung trượng mao mười phân chính³ tể.
Chú bện tiểu-diễm tam thi,
Lòng tôi cũng muốn kết nghị hợp duyên.
Đã tra tường họ tường tên.
Giám trình ông đây có nên chăng là ?
Phú-ông tỉnh khí thực thà,
Rằng xưa con nguyện ông đã nhớ đây.
Bây giờ lại đẹp duyên này,
Gọi hề lấy án ông nay ra mừng.
Tuấn-Khanh đương tiệc tưng bừng,
Đã nghe tin nhận bay chừng tới nơi.
Mụ già len lén trình nhời,
Rằng thơ này của cô tôi trong lâu.
Giây tôi đem đến đưa hầu,
Nguyện xin quân-tử hảo cầu kết duyên,
Chàng bèn mở bức văn-tiên,
Thảo thôi mình lại ngợi khen rằng lại.
Tiếc thay nàng cũng một loài,
Trượng-phu mà kết duyên hài đẹp đôi.
Lặng ra sợ bảo rằng tồi,
Chê ra lại sợ người cười. hẹp dong.

Phải tìm quỉ kế mới xong.
Rằng ta đã đội ơn lòng xiết bao.
May chân bước tới nguồn đào,
Giáng-Hương, Từ-Thức dễ nào gặp tiên.
Lửa gần hương muốn bén duyên,
Anh-hùng nữ phụ thuyền duyên giấy giuồng
Sợ rằng đã có tao khang,
Mới hay bất khả hạ đường biết sao.
Mụ rằng : thực nữ anh hào,
Làm chi e lệ thấp cao giấy giuồng.
Nguyên xưa nàng đã tỏ tường,
Mới đem duyên kết cùng chàng không đâu.
Nữ nào giuồng giấy tủi nhau,
Nơi sao khẫu nguyện nơi cầu lại vòng.
Mụ còn năn nỉ chưa xong,
Trông ra đã thấy phú ông bước gần.
Tuổi vừa thất thập ngoại tuần,
Pho' pho' tóc bạc, soăn soăn râu ròn.
Đến chào chàng Tiểu-tướng-công,
Mừng rằng hạnh ngộ trong phùng đến đây
Già còn cháu gái tho' ngày.
Là con Cảnh tướng-quốc nầy ở cùng.
Bồ côi vả giữ con giòng.
Theo đòi kim chỉ nữ công kịp người.
Chưa nơi nào đẹp duyên hài,
Mặc lòng lấy nó trọn ngày hợp duyên.

Thấy chàng Công-tử sĩ hiền,
Giám xin hạ cố lòng quyền nên chẳng?
Tuấn Khanh bèn mới thua rằng:
Đội ơn quốc-lão xem bằng thái-so'n.
Đoai th'ơng đ'ơn kẻ sĩ hàn,
Chẳng so h'ơn thiệt, chẳng b'ản trọng khinh.
Xong nàng giòng giõi tướng khanh,
Đã khuynh quốc sắc lại tranh nữ tài.
Tôi là vũ tướng nhi hài,
Hổ thân ít c'ũ phải mài cung đao.
Giám đâu độ khách lầu cao,
Bao giờ đai bạc cầm bào sẽ hay
Vả còn nghiêm phụ khi nay
Mắc oan còn phải tìm bài giải oan.
Giám xin lấy đứng tôn nhân,
Xét tình cho kẻ sĩ hàn đội ơn,
Lão ông nghe nói căn nguyên,
Khen rằng thực kẻ sĩ hàn hiếu trung.
Giỗ người người chẳng nhẹ cùng,
Về không thời sợ mất lòng cháu ta.
Ấu là già giụng mưu già,
Tìm nhời phương t'ện ắt là phải nghe.
Nhủ rằng ngọc diệp kim chi,
Lừa đôi xem cũng phải thi lừa đôi.
Nghe già chàng h'ãi chịu nhời.
Gửi qua nghiêm phụ để người được hay.

Việc rồi chàng rở về đây,
Lễ nghênh hôn ấy già nay biện giùng.
Thấy nhời lão tướng gạn gùng,
Chàng bèn xẩy nhớ Tử-Trung bạn hiền.
Còn không chưa định nhân duyên,
Bèn toan một chước tam quyền dả danh,
Rằng : ân lão tướng hậu tình,
Đoái thương đến kẻ lữ hành tha hương.
Giấy nhời phượng tiên đôi đường.
Vàng nhời kéo bận lòng vàng nặng thuong.
Trong mình cổi lấy ngọc-trang,
Tay giăng rằng chút vật thường làm tin.
Gọi là tiểu lễ lòng quyền,
Cho người đành gia tôi xin khỏi trình.
Nguyện cho vạn sự giai thành,
Thời tôi sẽ biện vấn danh lễ thường.
Phú-ông lĩnh lấy ngọc trang,
Đưa về lai phó cho nàng Tiểu-Thư.
Nàng vân; lĩnh lấy bấy gì,
Như khởi bể ái, như khua cỏi sầu.
Lão-ông bèn rở về lâu.
Truyền làm tiệc rượu mừng hầu Tân-lang.
Gọi là lễ tiễn lên đường,
Phó kinh thành sự thời chàng hồi quy.
Tiệc rồi từ tạ ra đi,
Buộc yên cột ngựa hai bề theo sau.

Thanh thời tho' túi rượu bầu,
Thẳng giong dậm liễu vó câu bước giời.
Gập ghềnh cách chở giang san.
Kìa non thúu-lĩnh, nọ ngàn tươ'ng-dươ'ng.
Xa sồi muôn dậm đường trường
Tuấn-Khanh thoát đã tới phươ'ng kinh-kỳ.
Tìm anh Đỗ Tử Soạn-Cri,
Trước mừng sau nữa hoan hỷ giải oan.
Tử-Trung thoát thấy ngọc nhan,
Chân hài rở gót miệng khoan khoan chào
Rằng : xin quý hữu tạm vào,
Tha hươ'ng ngộ cố biết bao là mừng.
Hai người trò truyện từng bừng,
Kể vui cố hữu, người mừng tân quan.
Cùng nhau đồng tịch đồng bàn,
Tuấn-Khanh hỏi Ngụy tôn ahan đâu già,
Tử-Trung bèn mới kể bày,
Rằng : anh Ngụy-Soạn từ ngày thấy tên,
Bảng vàng triếm được khôi nguyên,
Thẳng giong xe ngựa về miền bên anh.
Tuấn-Khanh nghe rõ chân tình,
Làm thình kéo lộ sự mình hở han.
Rằng: tôi muôn dậm đường trường.
Hành đồ chẳng gặp Ngụy chàng vinh quy.
May còn quý hữu đây thì
Thương em xin nặng lòng vì phụ thân.

Tuấn-Khanh kể hết vân vân,
Tử-Trung nghe rõ ân cần duyên do.

Hỏi rằng phải kể oán thù,
Cho tôn-bá phải oan tù gian nan.

Anh thời làm một biểu văn,
Để tôi tâu đến thánh quân cứu trùng.

Thiên triều khi ngự thung dung,
Xin soi chẳng để oan vòng kẻ ngay.

Tôi xin gắng sức việc này,
Gọi là kẻ mông người đẩy đỡ nhau.

Tuấn-Khanh mới giải mạch sầu,
Bèn làm sớ tấu đệ hầu quan-nhân.

Tử-Trung xem hết vân vân,
Cân đai áo mũ giới chân tức thì.

Tuấn-Khanh mới bảo tùy-nhi,
Đi chơi cho biết Kinh-kỳ tế vui.

Mảng còn xem ngắm mọi nơi,
Tâu rồi Trung đã gót giới chủ gia.

Nhác trông bên góc chiếu hoa,
Tiêu hàm bỏ ngỏ người đà vắng tanh.

Đến liền xem của Tuấn-Khanh,
Giở ra thấy sớ tính danh nữ-hài.

Khen rằng thực đứng nữ-tài,
Bấy nay ai biết rằng ai là gì.

Trung bèn lấy sớ dẫn đi,
Tiêu hàm lại để như y ai ngờ.

Nực cười tư tưởng ngồi chờ.
Tuấn-Khanh đâu đã ngẩn ngơ rở về.
Tử-Trung rằng hội giai kỳ,
Giắt tay cười mãi ngồi kề với nhau.
Rằng anh em đã bấy lâu
Bây giờ đã phỉ sở cầu từ đây.
Tuấn-Khanh bất ý nào hay,
Gẫm mình mình lại ngại thay sự mình.
Gẫm khi cử động dòm hành.
Thời ta giữ chẳng lộ hình khi nao.
Khác chẳng một chút má đào,
Nương lòng song đã cao cao vừa tảo.
Vi mà chàng có biết hay,
Lả lơi thời đã đến nay còn gì ?
Vậy nên phải nói lảng đi.
Việc chi quý hữu cười chê giấy giuồng.
Tử-Trung gọi hỏi mạnh chàng.
Ai ngờ công-tử là nàng nữ nhân.
Khi xưa đã thấu sự chân,
Ước gì biến dịch châu trần một khi.
Mới hay nhân nguyện thiên tùy,
Lọ là đòi hỏi làm chi nữa mà,
Tuấn-Khanh đã tỏ bệnh tà,
Phải thầy diệu thủ phép loa khôn dành.
Nhưng mi h chưa biết sự mình,
Hãy còn khép nép giàng mình như không.

Sớ trong tay áo Tử-Trung.
Giở ra hỏi chữ cần phong ai đề
Của này giấu tích còn ghi
Há không giấu tích mà phi bạn này.
Tuấn-Khinh lỗ mặt tía mây,
Nương long giộn giắt rở hải giới chân.
Hình như p*h*i điều t*h*ất qu*á*n,
Lạ lòng khôn nẻo ẩn thân nấu hình.
Nghĩ mình tội sót phận mình,
Giám xin bày thực chân tình biết sao.
Lạy nào xin chớ ngại nào,
Hãy khoan khoan để má đào gửi thân.
Ngửa trông bể ái nguồn ân,
Xong thời đã chót định thân cùng người.
Lòng tôi ái sắc tham tài,
Hai anh quyết lấy một người kết duyên.
Ngựa nào gác được hai yên,
Cho nên tôi phải gửi nguyên bói tên.
Bắn chim vừa thuở ửng huyền,
Ai hầu bắt được thời nên vợ chồng.
Phải tay Ngụy-Soạn anh hùng
Được tên lại viết thư phong ngọc lạnh.
Chữ rằng : tòng nhất bất canh,
Chẳng thì giám tiếc tiện hình này đâu.
Trung rằng : báo ửng nhuộ n màu,
Lặng nghe ta kể trước sau cho tường.

Nguyên xưa ở trốn học đường,
Rõ tên đầu tước thực chàng Tử-Trung
Mới hay thiên đạo chí công,
Bây giờ lại tỏ hình dung rõ ràng.
Giữ tên hạ thủ vi cường,
Ngọc này sẵn đợi ngọc trang chẳng là.
Chàng rằng phảng phất gần xa,
Nghĩ lâu thời lại nhớ ra rõ ràng.
Đề thơ chim thước bay sang,
Phát tất ứng huyền, tự ký Nga-phi.
Tuấn-Khanh rằng: mới gì kỳ,
Thế mà anh Ngụy-Soạn-Cui nhận cần.
Chàng rằng: thiên vận tuần hoàn,
Kéo kêu rằng chịu, kéo van rằng dừng,
Giục lòng hương lửa tung bừng,
Tạm quyền Nguyệt-lão xích thẳng xe giầy.
Giăng giăng gió gió mây mây,
Kẻ yêu quốc sắc người say văn tài.
Duyên xâu sánh mấy giời giải,
Bổ công đăng hỏa dùi mài xưa nay.
Bỗng đâu giun gửi đến đây,
Trưởng rằng cố hữu ai hay duyên hài.
Trượng-phu thiết kính anh tài,
Thuyền-quyên dẫu đứng van hoài chẳng tha.
Vén cảnh âu hân hái hoa,
Khởi lần mượn gĩa nàng Ba bước vào.

Chàng liền cởi áo cầm bào,
Thuyền-quyên sánh mới anh hào giao hoan
Trướng loan ngang ngựa gởi loan,
Thắm duyên Thần nữ, phỉ nguyên Tướng quân
Vui vầy bề ái nguồn ân,
Mưa tuôn lĩnh Sở, mây vùn ngàn Tương.
Khắc giờ hơn nợ nghìn vàng,
Say sưa vẽ nguyệt, mơ màng giấc mai.
Cùng nhau đã phỉ duyên hài,
Nàng bèn năn nỉ trình nhời vân vân :
Thiếp nay là phận nữ nhân,
Một thân đã phó lang quân cầm quyền.
Song tôi nghĩ ngại chưa yên,
Soạn-Chi đã chót nhận tên phải nhâm.
Ta nay đã hợp sắt cầm,
Ắt chàng-Ngụy Soạn túi thăm không đâu,
Tôi xin loan một chước mầu,
Tích xưa dĩ mã dịch ngư hay là.
Nguyên tôi ngày trước đi qua,
Nghỉ Thành-đô phủ gần nhà phú-ông.
Thấy nàng thực-nữ hình dung,
Trầm ngư lạc nhạn tuyệt vòng trần gian.
Con Cảnh-tướng-quốc ở quan,
Thấy tôi muốn kết phượng loan duyên lành.
Tôi đà làm chước từ hành,
Xong nàng chỉ quyết một tình khăng khăng.

Vậy tôi phải lấy ngọc trang,
Mượn đồ chàng Ngụy đưa sang tức thì.
Gọi là lễ mọn xa chi,
Giấp danh để kết duyên nghi đủ đôi.
Kéo tôi đã trót chịu nhời,
Bới tên thấy ở tay người biết sao.
Ai ngờ thiên vông nan đào,
Giấy giun thiếp bỗng tìm vào tới đây.
Ờn chàng thương đến hậu thay,
Muốn đem nàng ấy về tay Ngụy chàng.
Khắc nào vàng lại đổi vàng,
Kể về bên ấy người sang bên này.
Tử-Trung nghe nói mừng thay,
Rằng : thời diệu kế ta nay bằng lòng.
Còn đi xem việc Tham-công,
Hôm qua đã lâu cứu-trùng ngự coi.
Phán quan lạ hộ tra rồi,
Ta đi xem thú thương tài làm sao.
Tử-trung bèn tới đài-cai,
Gặp quan Lại-bộ vừa vào tầu tri.
Tầu lương, Tham-tướng lão kỳ,
Sai ra trợ g trấn biên thùi an dân.
Thằng binh-đạo ở bất nhân,
Mưu đồ phản kẻ trung thần oan khiên.
Tội tằng binh-đạo đương nhiên,
Đem đây Đông-hải mười niên sẽ về.

Họ Văn phủ nội vật gì,
Phó hoàn Tham-tướng lĩnh về phủ trung.

Lại sai trọng trấn đồng nhung,
Truyền quân án-viện cử công phụng hành.

Tử-Trung nghe rõ phân minh,

Vợ chồng xắm xửa khởi trình vinh qui.

Nhà quan Tham-tướng đã về,
Ngoài dinh Ngụy-Soạn trực kể dọi tin,

Tưởng rằng về đến thì nên,
Chẳng ngờ đã phổ g tay trên nức cười.

Tổ tôm kia mới bắt tài,
Thập thành ngồi đợi một hai lấy tiền.

Tuấn Khanh việc rõ tông quyền,
Đổi thay quần áo như in một ngày.

Đến mừng Ngụy-Soạn trình bả ,
Rằng em cam chia ồi này biết sao.

Nghe tin anh đồ bằng-cao,
Vội mừng kể đã biết bao là mừng.

Cho cam lạn xuôi pha rùng,
Thần-kinh chỗ nẻo tách trừng thăm tin.

Đành hay có trí thì nên,
Khoa nguyên mừng mới nhân duyên phải thi.

Chữ rằng: thiên tải thất kỳ,
Lọ gieo lá thắm, lọ xe chỉ hồng.

Nay mừng gặp hội Kỳ phụng,
Giám xin tạm chú thung dung mấy ngày.

Em về mình bạch trình bày,
Gửi qua nghiêm-phụ người hay sự lòng
Nàng bèn vào lấy tướng-công
Nỗi niềm gia sự thủy chung tự tình.
Rằng: tôi nhân việc tại kinh,
Một mình mình biết sự mình ai hay.
Bởi trung văn-sớ cầm tay,
Tiện khi cầu khẩn đêm ngày cho cha.
Bỗng quên bỏ ngõ hôm ra,
Tử-Trung xem thấy biết là nữ nhân.
Lộ tình vả nặng niềm ân,
Cho nên chàng ép hôn nhân đã thành.
Lạy cha xin thú thực tình,
Chẳng say hoa nguyệt mà khinh phép nhà.
Tướng công mừng rỡ thay là,
Rằng: thời gái giả ân cha mấy tài.
Mừng con đã đẹp duyên hài,
Việc gì bởi phận tại giới xui ru.
Cớ sao thấy gã tân khoa,
Ngựa xe đến trực bên nhà đã lâu.
Ngày xưa có thấy vào hầu,
Hỏi han xem ý ra vào giáp danh.
Cha thời giả cách vô tình,
Khách thời vốn gia đình ninh một lòng.
Vắng con cha chẳng chuyện cùng,
Bây giờ đã vậy khách mong nói gì.

Nàng bèn thừa thốt vắn vỏi,
Bói tên chàng Ngụy toan khi lận sòng.
Được tên là Đô-Tử-Trung,
Con đà tra thực thủy chung rõ ràng.
Trình qua nghiêm phụ, được tường,
Soạn-chi đến quán trào chàng Tử-Trung.
Rằng tôi thấy sự lạ lùng,
Cho nên tôi đến trình cùng qui huynh.
Nguyên tôi giao mới Tuấn-Khanh,
Chị chàng tôi đã giáp danh Tấn Tần,
Giao rằng triêm được bằng xuân,
Rở về rồi sẽ hôn nhân kết nguyên.
Nay tôi đã triêm khỏi nguyên,
Cứ nhờ giao ước cho nên tới hầu.
Ngỡ là như ý sở cầu,
Ai ngờ biến cải ra màu bạc đen.
Nỡ nào ở thế cho nên,
Nhẹ bên đai ấn, nặng bên má hồng.
Thuyền-quyên nữ phụ anh-hùng,
Để anh-hùng luống trốc mòng thuyền quyen.
Phiền anh gắng sức một phen,
Gửi qua tham-tướng có nên chăng trường.
Thấy nhờ chân thực khá thương,
Tử-Trung mới bảo rõ ràng cho hay.
Rằng trong tình nghĩa xưa nay,
Há rằng mới có một nay du mà,

Lần lần năm đã kể ba,
Kể hình nam-tử thực là nữ-nhân.
Bởi trưng đề lộ sở văn,
Cho tôi mới biết ăn cần hỏi tra
Nàng bèn sự thực nói ra,
Cùng tôi nhời đã giao hòa kết duyên.
Mấy hay thành sự tại thiên,
Mộ nhời nói cốt ma nên vợ chồng.
Nàng thời đã vẹn chữ lòng,
Chị thời chẳng có anh lòng làm chi?
Rõ ràng còn có giấu gì,
Anh em là nghĩa l n-ch bạn vàng.
Soạn-Chi nghe nói bàng hoàng,
Giục hề sắm sửa lên đường hồi gia.
Giận rằng xa kẻ tàn-bà,
Soạn-Chi nghĩ lại tưởng mà hổ người.
Tìm nhời chữa thẹn đỡ thời,
Một ngày mắc tểng muôn đời tạc bia
Thế gian họa hổ họa bi,
Tri nhân, tri diện, ai hề tri tâm.
Sự này ta đã tót nhằm,
Vạy bèn kể lễ nghĩ thăm xưa sau
Sắc tài ai kém ai đâu,
Giúi may tại phận dở hầu biết sao,
Sắt cầm duyên những ước ao,
Lượng công trình kẻ biết bao công trình.

Vô tình thay khác vô tình,
Nỡ đem lòng bạc mà khinh nghĩa vàng.
Thấy nhời than thở cũng thương,
Tử-Trung mới bảo Ngụ chàng cho hay.
Đã nên may khéo là may,
Lễ nghênh hôn đã đặt bày vừa xong.
Phiền anh vào gửi tường-công,
Cho vào làm lễ cức cung từ đường.
Tiệc rồi em lén lên đường.
Thôi anh sắm sửa vinh hương cũng vừa,
Soạn-Chi mặt mũi ngấn ngò,
Đười-roi giữ ống hững hờ sinh sao.
Chẳng đi ra ý làm cao,
Đi thời còn mặt mũi nào mà đi.
Thôi thôi ở cũng mà chi
Nhời rằng chữ Vị là vì quản bao.
Gọi lễ sắm sửa cho tao,
Vấn câu đai cước cầm bảo nghiêm trang.
Bèn vào văn-tướng ừ đường
Cứ trong hôn lễ phả hương khẩn cầu.
Nguyễn xin báo ứng nhiệm mầu,
Họ Văn họ Đỗ hôn nhân thọ tràng.
Tướng-công mở tiệc giỗ giàng,
Khuyên mời tân khách họ hàng no say.
Đương cơn tiệc ngọc vui vầy,
Tráp giầu nàng mới sắp bày đưa ra.

Lễ mừng hai họ gần xa,
Rồi nàng lại rửa gót hoa về phòng.
Vợ chồng vào lễ Tướng-công,
Ta cùng Ngụy-Soạn giải lòng vân vi.
Nàng Ba là nghĩa lan-chi,
Phiền anh tạm chú đợi thi sẽ hay.
Để tôi tuyển trạch được ngày,
Cùng nhau ta sẽ vui vầy vinh hương.
Soạn-Chi ngồi lặng tư lương,
Ra triều y có bề bàng lảm thay.
Giờ lâu Soạn mới thừa bầy,
Trình rằng đợi một vài ngày thời vàng.
Vợ chồng Đỗ-Thị về phòng,
Sắm xanh đồ đệ Tử-trung lên đàn.
Vỏ câu khoan bước dặm trường,
Trở Thành-đô phủ chốn hàng ngày xưa.
Mong cho thấy mặt Tiểu-Thư,
Nạp nghênh hôn lễ ta đưa nàng về.
Gả cho anh Ngụy-Soạn-Chi,
Cùng nhau ta sẽ lưỡng qui nhất đoàn.
Nhưng mong than thở sự duyên,
Thành-đô phủ ấy gần miền tới nơi.
Bỗng nghe tiếng nhạc vang giờ,
Giục lòng thiếu-nữ viễn hoài nhớ mong.
Vội mừng ngõ Tiểu-tướng-công,
Nào ngờ Đỗ-Tử vào trong Sảnh-đường.

Phú ông sắm sửa vôi vàng,
Ra hầu quý khách chưa tường duyên do
Tôi là gia lão hèn ngu,
Việc gì xin chỉ giáo cho mừng lòng.
Bây giờ chàng Đồ-tử-Trung,
Khuyên mời quan lão tướng-công cùng ngồi.
Cho tôi trình gửi vài nhời,
Có tin bỉ sự vậy vui hay là !
Rằng anh Ngụy-Soạn thám-hoa,
Đồng-song vả lại đồng khoa bảng vàng,
Ngày xưa có gửi ngọc-trang,
Vốn đem duyên kết cùng nàng Tiểu-Thư
Lễ nghênh hôn cậy tôi đưa,
Trình quan lão-tướng trọn giờ lên xe.
Mấy nhời lão-tướng ngồi nghe,
Rằng tôi tuổi tác hàn vi phạp tài.
Gó con cháu gái nữ-hải,
Nguyên xưa đã kết tú tài họ Văn.
Chàng còn giở việc nghiêm quân.
Cho nên chưa định hôn nhân đưa về
Gửi trình nhời thực lòng quê,
Còn không lão giám tiếc chi nói càn.
Tử Trung rằng: vốn ngọc-trang,
Tuấn-Khánh đã đổi cho chàng Soạn-Chi.
Họ Văn đã vẹn vu-qui,
Lại làm một bức thư đưa rõ ràng.

Phiền già đưa đến cho nàng,
Nhận xem tự giảng mới tường sự duyên.
Nàng nhìn trong bức thư tiên,
Bài thơ thì tả quả nhiên của mình.
Xong hiềm một nỗi Tuấn-Khanh,
Bấy lâu bỗng vắng phong thanh cá nhân
Ước nào thấy mặt tiểu-quan,
Cho cảm công số hồng nhan đợi chờ.
Quải người thay mấy ông tơ,
Xe duyên trềnh mảng thần thờ niềm đơn.
Ước gì rõ được căn nguyên,
Thăm phai cho biết. bạc đen cho tường.
Nhân sao triêm nhận ngọc-trang,
Xưa nay ai biết Ngụy chàng là ai.
Giây chi những sự trái tai,
Thiếu du ên chẳng lọ vật nài ép duyên.
Vi mà ỷ thế cậy quyền,
Đã đành bích thủy hoàng-tuyền thấy ai.
Phiền ông ra gửi lậy người,
Phú ông lại cứ như nhời trình qua.
Tử-Trung thấy nói thiết tha,
Sai quân về đón hầu bà tới đây.
Giần cho rõ khúc nhôi này,
Trước sau minh bạch rõ ràng mới xong.
Nàng vâng lệnh mệnh thẳng giơng,
Lên xe bèn tới phú-ông sánh-đường.

Nực cười thay Cảnh-thư-Nương,
Nhác trông xa ngõ em chàng Tuấn-Khanh.
Ghé nom trong bức màn-mành,
Nhìn xem nhan sắc giăng hình như in.
Nghĩ rằng nàng tới đem tin,
Ắt là ta hẳn phỉ nguyên từ đây.
Vội vàng bèn rỏ gót giầy,
Mời rằng nương tử vào nay trong phò g.
Ong mừng bướm, bướm mừng ong,
Kể mong tin nhận, người trông thư truyền.
Hỏi thăm công tử bình yên,
Đến đây công-tử hàn huyên việc gì.
Tuấn-Khanh rằng phận nữ-nhi:
Chấp kinh, quyền cũng phải tùy mấy thông.
Tôi đã phận đẹp cười rờn,
Muốn cho nàng cũng chữ đồng vinh hoa,
Thực là ngày trước đi qua,
Trà hình nam tử nay ta rõ ràng.
Bởi chúng có việc nghiêm-đường,
Cải trang cho tiện đường trường sông pha.
Nay tôi đã vẹn thất gia,
Phu quân là trạng tân khoa nhà ngoài.
Còn trằng Ngụy-Soạn quốc tãi,
Chưa nơi nào đẹp duyên hải xứng cân.
Thấy nàng đáng giá phu nhân,
Cho nên tâm sự ân cần đem sang.

Vốn ngày xưa chiếu ngọc trang,
Thực là của Ngụy-Tuấn chàng vẫn ranh.
Bởi tôi ngày trước trá hình,
Nên bây giờ phải thân hành thừa qua.
Nàng bèn sắm sửa bước ra,
Trào quan hoàng bằng tân khoa lấy lòng.
Rở vào lạy tạ phú ông,
Chị em ta cũng điều cùng vinh qui.
Mấy nhời nàng Cảnh ngồi nghe,
Nghĩ rằng chưa tỏ Soạn-Chi giảng hình.
Nhưng mà khoa mục tướng khanh,
Có hình thời mới có danh ắt là.
Nàng bèn mình bạch trình qua,
Phú-ông nghe nói lòng hòa mừng thay.
Truyền làm tiệc ngọc vui vầy,
Lễ nghênh hôn cũng đặt bày nghiêm trang
Nàng vào bái tạ từ đường,
Lạy ông thôi mới mời chàng Tử-Trung,
Tiệc rồi đồ đệ thung dung.
Xe xe ngựa ngựa thẳng giòng lên đường.
Vui chân chẳng ngại dặm tràng,
Đến nơi gia tướng Ngụy chàng tân nhân
Nhìn xem quốc sắc mười phân,
Nghĩ rằng khách cũng là xuân càng mầu.
Mừng lòng đã thỏa sở cầu,
Người xe chỉ thăm ta khâu nệm vàng.

Xong xong anh yến phượng hoàng,
Cùng nhau mở tiệc lên đường vinh qui.
Tiệc bày hồng nhan tứ vị,
Họ hàng thân thích hả hê vui vầy.
Xương ca đàn hát ba ngày,
Tiệc rồi ai nấy chia tay ra về.
Tử-Trung mới hỏi Soạn-Chi,
Ngọc-trang đã hợp nào thì trúc-tiên?
Giao hoạn cho phỉ sở nguyên,
Các tùy ký tiện mới yên gia này.
Trúc-tiên Soạn mới cầm tay,
Vâng nhời bèn mới đưa ngay giả chàng.
Giao rằng bốn họ vinh xương.
Có người khoa mục, có hàng thực-nhân.
Đời đời xuân lại thêm xuân,
Giỏi truyền Đổ, Nguy, Cảnh, Văn bốn nhà.
Truyện này dù thực dù ngoa,
Cứ trong tiểu thuyết diễn mà chép chơi.
Miễn là nhằm lỗi theo nhời,
Chẳng ca bạch-tuyết chẳng tài thanh liên.
Ít nhiều trấp tránh một thiên,
Ai chê mặc ý, ai khen mặc lòng.
Giỏi truyền lúc lộ miễn hồng,
Kiếm toàn bách phúc hưởng đồng thiên xuân.

CHUNG

[Faint, illegible handwriting]



Deux exemplaires uni. eu. ten
transcrit en Quê. nguê et publié
par l'Imprimerie Kim. Hui
de 2^e édition en 1930.

Sortie 2.000 ex. de dépôt légal.
Hanoi, le 9 octobre 1930

